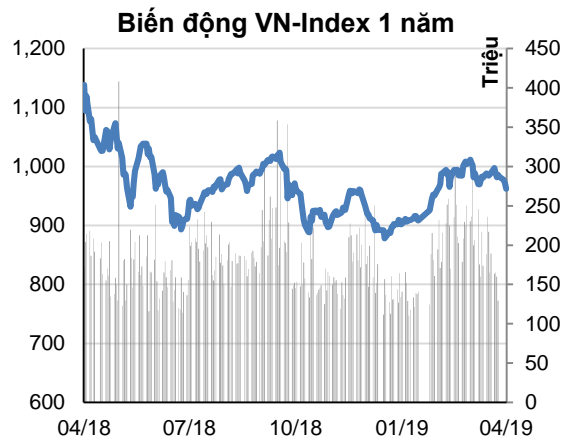


Biến động thị trường

	18/04	1T (%)	3T (%)
VN Index	962	-4.9%	6.6%
GTGD	3,228	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	172	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

SAB giảm mạnh

- Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục điều chỉnh với áp lực từ nhóm vốn hóa lớn. Chỉ số VN-Index mất 1.01% và đóng cửa ở mức 962 điểm trong khi thanh khoản suy giảm còn 137 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 2,765 tỷ đồng giá trị.
- Độ rộng thị trường tiêu cực với ba mã giảm mới có một mã tăng trên HSX. Chỉ số VN30-Index, VNMid-Index và VNSmall-Index điều chỉnh lần lượt 0.98%, 1.31% và 0.67%.
- Áp lực bán đẩy SAB giảm mạnh, giá điều chỉnh 6.4%. Dầu khí diễn biến tiêu cực với tâm điểm là các mã GAS (-1.1%), PVD (-2.1%), PVT (-2.1%), PVS (-2.2%) và PLX (-1.0%).
- CTG, DHG, DPM, MSN, SSI và TCB trong rổ VN30 giảm hơn 2%.
- Ngược lại, EIB, MBB, VJC, VNM, VRE và NVL đi ngược xu hướng chung khi giá đóng cửa trong sắc xanh.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 172 tỷ đồng trên sàn HSX. VRE, VHM và VNM được mua nhiều nhất với giá trị lần lượt 33.2 tỷ đồng, 29.4 tỷ đồng và 29.3 tỷ đồng. Về phía bán, SSI, VJC và HCM đứng đầu danh sách.

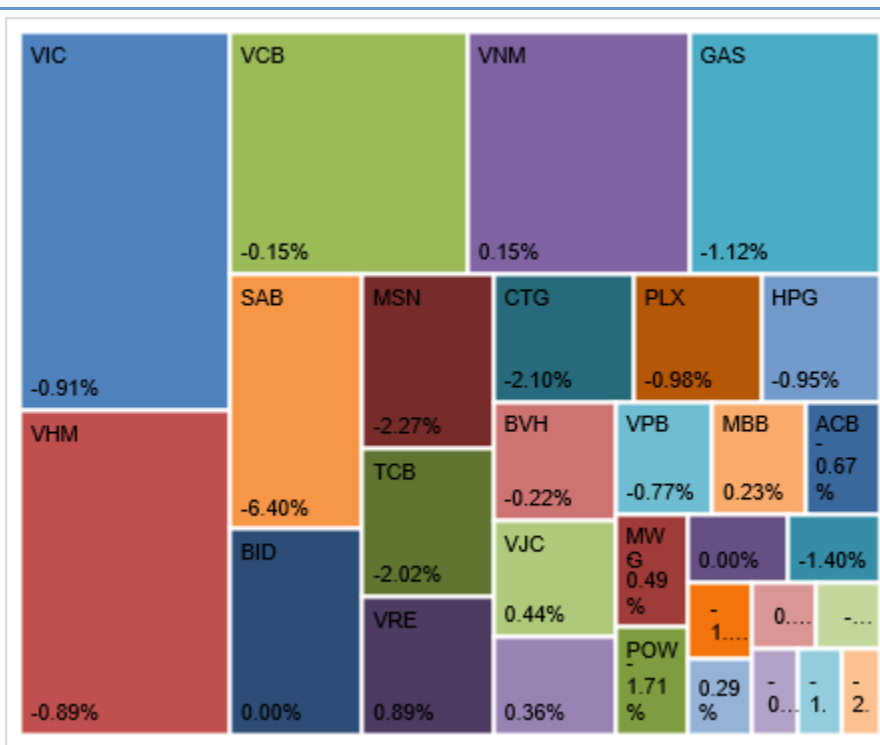
Nhận định thị trường: Tâm lý thị trường trở nên bị quan khi áp lực bán tăng cao. VN-Index đóng cửa dưới đáy gần nhất cho thấy tín hiệu tiêu cực cho phiên kế tiếp. Nếu giá xuất hiện phiên breakout, đóng cửa dưới ngưỡng 960 điểm thì mô hình vai đầu vai sẽ được xác nhận. Trong trường hợp đó, nhà đầu tư nên thận trọng và giảm tỷ lệ cổ phiếu về mức an toàn.

Trái phiếu và Hàng hóa

	18/04	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.275%	3.117%	3.415%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.692%	3.450%	3.735%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.795%	4.800%	4.908%
Dầu WTI (USD/thùng)	63.71	59.09	53.8
Vàng (USD/oz)	1,275	1,304	1,282

Nguồn: Bloomberg

Bản đồ giao dịch



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieut.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	962	-9.80	-1.0%	SL CP tăng giá	74
KLGD ('000 cổ phiếu)	160,385	-26,339	-14.1%	SL CP giảm giá	214
GTGD (tỷ VND)	3,228	-1,026	-24.1%	SL CP không đổi	89

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VRE	33,900	300	0.21
VNM	135,200	200	0.11
VJC	114,000	500	0.08
NVL	56,400	200	0.06
BIC	24,000	1,400	0.05

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SAB	231,000	-15,800	-3.086
VIC	109,000	-1,000	-0.972
VHM	89,000	-800	-0.816
MSN	86,000	-2,000	-0.709
GAS	105,600	-1,200	-0.700

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	31,300	10.09	311.9
AAA	17,800	6.84	121.6
VJC	114,000	1.00	113.9
VIC	109,000	0.89	96.6
MBB	21,550	3.91	84.6

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	3.4%	-0.39

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	-2.2%	-3.96
Y Tế	-1.4%	-0.14
Năng lượng	-1.1%	-0.32
Dịch vụ tiện ích	-1.1%	-0.99
Khác	-0.8%	-0.01

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105	-0.68	-0.6%	SL CP tăng giá	91
KLGD ('000 cổ phiếu)	31,333	1,154	3.8%	SL CP giảm giá	80
GTGD (tỷ VND)	351	-41	-10.4%	SL CP không đổi	196

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DBC	22,400	700	0.04
VCG	26,500	500	0.03
PVX	1,300	100	0.02
VCS	63,900	500	0.02
IVS	10,900	700	0.01

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	29,700	-200	-0.25
DGC	35,900	-2,000	-0.13
PVS	22,300	-500	-0.12
VGC	19,000	-500	-0.10
NDN	12,200	-600	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,300	4.06	91.0
ACB	29,700	1.02	30.3
TNG	21,500	1.19	25.8
VGC	19,000	1.22	23.4
SHB	7,400	2.98	22.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	1.2%	-0.26
Y Tế	0.3%	0.01
Khác	0.3%	0.00
Nguyên vật liệu	0.2%	-0.01

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	-1.8%	-0.09
Dịch vụ tiện ích	-1.8%	-0.8%
Năng lượng	-1.7%	-13.6%
CNTT	-1.2%	-0.3%
TD không thiết yếu	-1.0%	-1.9%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VRE	33,900	36.5	3.3	33.2
VHM	89,000	41.6	12.3	29.4
VNM	135,200	58.5	29.2	29.3
VIC	109,000	49.1	33.1	16.0
VCB	67,900	16.7	2.1	14.6

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SSI	26,000	3.5	19.7	-16.3
VJC	114,000	0.6	6.0	-5.4
HCM	25,900	0.2	4.6	-4.4
POW	14,400	5.2	8.7	-3.5
HDB	28,100	0.0	3.0	-3.0

HNX

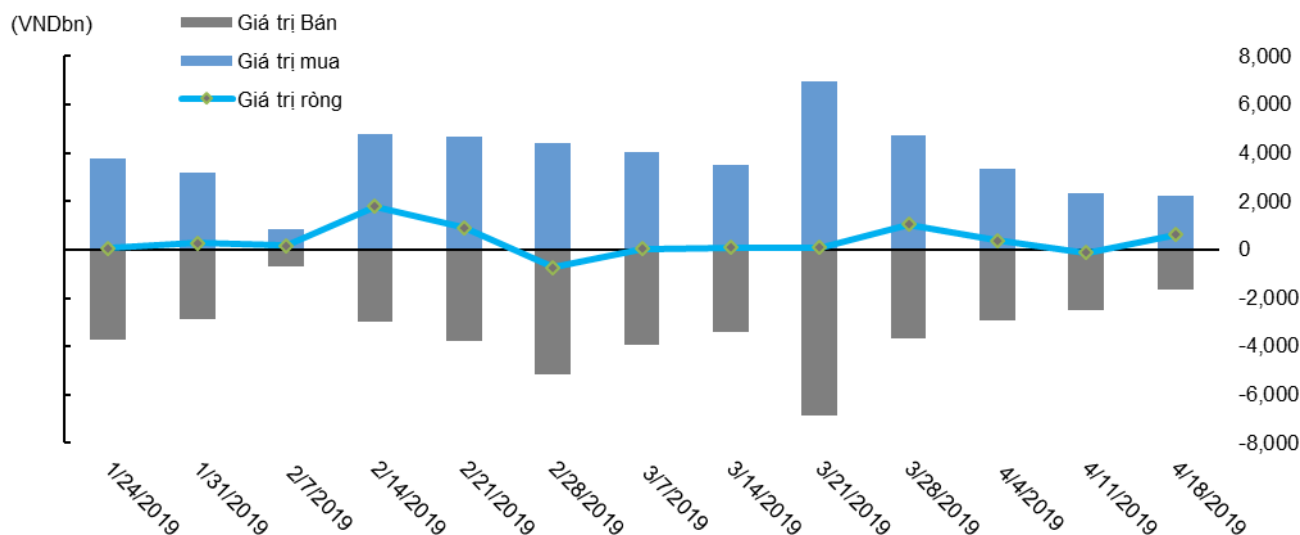
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VGC	19,000	3.3	0.6	2.7
TIG	3,500	1.6	0.2	1.4
TNG	21,500	0.4	0.0	0.4
PMC	62,000	0.3	0.0	0.3
DGC	35,900	0.3	0.0	0.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
WCS	174,100	0.0	0.3	-0.3
PVS	22,300	0.0	0.4	-0.3
WCS	174,100	0.0	0.3	-0.3
VCS	63,900	0.0	0.3	-0.3
SHB	7,400	0.0	0.2	-0.2

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
19/04/2019	10/05/2019	SMB	HSX	Chi trả cổ tức còn lại năm 2018 (2,000đ/cp)
19/04/2019	30/05/2019	HAX	HSX	Chi trả cổ tức 2018 (1,500đ/cp)
19/04/2019	19/04/2019	VXB	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	CEG	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	TTG	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	GCB	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	15/05/2019	HEV	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,100đ/cp)
19/04/2019	12/05/2019	C47	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
19/04/2019	06/05/2019	DRL	HSX	Chi trả cổ tức đợt 1/2019 (1,500đ/cp)
19/04/2019	19/04/2019	DID	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	SD6	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	GCB	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	15/05/2019	HEV	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,100đ/cp)
19/04/2019	12/05/2019	C47	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
19/04/2019	06/05/2019	DRL	HSX	Chi trả cổ tức đợt 1/2019 (1,500đ/cp)
19/04/2019	19/04/2019	DID	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
19/04/2019	19/04/2019	SD6	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.